

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

**TRƯƠNG NGỌC ANH**

**PHÁT TRIỂN VĂN HÓA ĐỌC CỦA HỌC VIÊN  
HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ KHU VỰC III**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN LÝ VĂN HÓA**

**Khóa 10 (2018 - 2020)**

**Hà Nội, 2022**

**CÔNG TRÌNH ĐÃ ĐƯỢC HOÀN THÀNH TẠI  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

***Người hướng dẫn khoa học: PGS, TS Đào Đăng Phụng***

**Luận văn được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ  
tại Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương  
vào ngày 29 tháng 6 năm 2022**

**Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS Đào Đăng Phụng**

***Có thể tìm hiểu luận văn tại: Thư viện Trường ĐHSP Nghệ thuật TW***

## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Văn hóa đọc - một bộ phận của Văn hóa - là một trong những động lực thúc đẩy sự hình thành nên con người mới, những công dân có trí tuệ, hiểu biết, hoàn thiện về năng lực, nhân cách để có thể thích ứng với sự phát triển của xã hội hiện đại và góp phần phát triển bền vững văn hóa dân tộc. Văn hóa đọc định hướng cho người đọc tiếp cận được với thông tin, tri thức phù hợp và hữu ích nhất cho cuộc sống của mình.

Nhận thức được tầm quan trọng của văn hóa đọc, ngày 24/2/2014 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 284/QĐ-TTg lấy ngày 21 tháng 4 hằng năm là ngày Sách Việt Nam nhằm khuyến khích và phát triển phong trào đọc sách trong cộng đồng. Để nâng tầm văn hoá đọc, ngày 04/11/2021, Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 1862/QĐ-TTg về việc tổ chức Ngày sách và Văn hoá đọc Việt Nam, theo đó lấy ngày 21 tháng 4 hằng năm để tổ chức ngày Sách và Văn hoá đọc trên phạm vi toàn quốc.

Là trung tâm nghiên cứu khoa học lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các khoa học chính trị, khoa học lãnh đạo, quản lý, Học viện Chính trị khu vực III cũng là nơi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt, cán bộ khoa học lý luận chính trị của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, các doanh nghiệp nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập ở khu vực miền Trung - Tây Nguyên. Đối tượng đào tạo của Học viện chính là cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ nguồn ở các ban ngành đoàn thể địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội được cơ quan cử đi học. Để tiếp thu những kiến thức của chương trình học nhằm nâng cao trình độ lý luận và thực tiễn, bên cạnh việc học trên lớp, việc tự học, tự nghiên cứu của học viên trở thành một nhu cầu tất yếu. Chính vì vậy, trong những năm qua, Học viện đã quan tâm đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết

bị kỹ thuật nhằm đáp ứng ngày càng tốt hơn việc giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học. Tuy nhiên, nhìn một cách tổng thể, văn hóa đọc ở Học viện Chính trị khu vực III vẫn chưa theo kịp yêu cầu nâng cao toàn diện chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững ở khu vực miền Trung - Tây Nguyên. Vì vậy, cần đánh giá đúng thực trạng văn hóa đọc của học viên theo học tại Học viện, từ đó đề xuất những giải pháp thiết thực nhằm nâng cao hiệu quả công tác phát triển văn hóa đọc của đội ngũ này. Nhất là trong bối cảnh hiện nay, khi tình hình dịch bệnh Covid-19 vẫn đang ảnh hưởng nhiều đến mọi hoạt động, đòi hỏi cần phát huy hơn nữa các nguồn lực cùng với triển khai một cách có hiệu quả các hoạt động nhằm phát triển văn hoá đọc cho học viên nói riêng và cho toàn Học viện nói chung.

Xuất phát từ lý do trên, tôi chọn đề tài: “***Phát triển văn hóa đọc của học viên Học viện Chính trị khu vực III***” làm đề tài Luận văn Thạc sỹ, chuyên ngành Quản lý văn hóa.

## **2. Tình hình nghiên cứu**

### ***2.1. Những công trình nghiên cứu dạng sách***

Tác giả Nguyễn Hữu Giới công bố công trình “*Suy nghĩ về sách, văn hóa đọc và thư viện*”, Nxb Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2013 [18]. Bằng những luận điểm chặt chẽ, tác giả đã phân tích để chứng minh rằng, xã hội dù có phát triển đến đâu đi chăng nữa, con người có thể đọc sách thông qua thư viện điện tử hay qua mạng internet thì sách vẫn không hề mất đi giá trị vốn có của nó.

Cuốn sách “*Làm thế nào để đọc sách hiệu quả*” (2020), Nxb Công thương của Nhóm nhiều tác giả [42] được xem là cẩm nang đọc sách dành cho người Việt, tập hợp các bài viết trả lời về sách và việc đọc sách, giúp người đọc có cái nhìn tổng quan về việc đọc, trang bị những kỹ năng cần thiết trong việc lựa chọn sách, kỹ năng đọc sách hiệu quả cũng như xây

dụng thói quen đọc cho chính mình và lan tỏa đam mê đọc sách đến cộng đồng.

Cuốn sách “*Đọc sách như một nghệ thuật*” (2010) của tác giả Mortimer J. Adler, Nxb Lao động - xã hội [35], ngay từ lần xuất bản đầu tiên vào năm 1940, đã được đánh giá là cuốn sách hướng dẫn đọc hiểu thú vị và hiệu quả nhất dành cho các độc giả phổ thông. Cuốn sách đã nhanh chóng trở thành một tác phẩm kinh điển về cách đọc sách thông minh.

## **2.2. Những luận văn, luận án, đề tài khoa học**

Luận văn của Lương Thị Hiền (2015), *Văn hoá đọc của sinh viên Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương dưới góc nhìn quản lý văn hoá*. [22]; Luận văn của Trương Huyền Anh (2017), *Văn hóa đọc của sinh viên Trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh* [2]; Luận văn của Trần Thị Kim Huệ (2017), *Quản lý văn hóa đọc của sinh viên Trường Cao đẳng văn hóa nghệ thuật tỉnh Đắk Lắk* [30]; Luận án của Đoàn Tiến Lộc (2016), *Nghiên cứu phát triển văn hóa đọc ở các tỉnh miền núi phía Bắc nước ta* [33].

Đề tài khoa học cấp cơ sở của tác giả Lê Thị Thi (2014), *Văn hóa đọc với việc nâng cao chất lượng dạy - học ở Học viện Chính trị - Hành chính khu vực III hiện nay* [50].

Ngoài những công trình nghiên cứu ở dạng sách, luận văn, luận án, đề tài khoa học nêu trên còn có các bài viết đề cập đến vấn đề văn hóa đọc như: “*Đẩy mạnh văn hóa đọc trong thời đại công nghệ thông tin*” đăng trên Tạp chí Thư viện Việt Nam, tác giả Trần Văn Hà [19]; Tác giả Nguyễn Hữu Viêm (2009), “*Văn hóa đọc và phát triển văn hóa đọc ở Việt Nam*”, Tạp chí Thư viện Việt Nam [61].

Ngoài ra, văn hóa đọc được đề cập đến trong nhiều bài tham luận tại các cuộc hội thảo, tọa đàm, các buổi giới thiệu sách tôn vinh văn hóa đọc.

Các công trình nghiên cứu trên đã giúp tác giả khái quát về bản chất, nội dung, vai trò của văn hóa đọc và vấn đề phát triển văn hóa đọc trong

bối cảnh sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin và truyền thông, hướng đến đối tượng chủ yếu là người học. Từ việc nghiên cứu, kế thừa kết quả của các công trình nghiên cứu kể trên, tác giả tập trung khảo sát, đánh giá thực trạng phát triển văn hóa đọc cũng như đưa ra các giải pháp phát triển văn hóa đọc của học viên Học viện Chính trị khu vực III.

### **3. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu**

#### ***3.1. Mục đích nghiên cứu***

Trên cơ sở nghiên cứu những vấn đề mang tính lý luận và thực tiễn về phát triển văn hóa đọc, luận văn đi sâu để đánh giá đúng thực trạng phát triển văn hóa đọc của học viên Học viện Chính trị khu vực III, từ đó đề xuất những giải pháp nâng cao văn hóa đọc của học viên Học viện Chính trị khu vực III trong thời gian tới.

#### ***3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu***

Hệ thống hóa những khái niệm, những nội dung mang tính lý luận, thực tiễn và những văn bản mang tính pháp lý về văn hóa đọc, phát triển văn hóa đọc.

Nghiên cứu, sưu tầm tài liệu, khảo sát, điều tra, phân tích, đánh giá thực trạng phát triển văn hóa đọc của học viên Học viện Chính trị khu vực III.

Chỉ ra những ưu điểm, hạn chế, những vấn đề đặt ra về phát triển văn hóa đọc của học viên Học viện Chính trị khu vực III để đưa ra các giải pháp phù hợp.

### **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

#### ***4.1. Đối tượng nghiên cứu***

Đối tượng nghiên cứu của đề tài là công tác phát triển văn hóa đọc cho học viên tại Học viện Chính trị khu vực III.

#### ***4.2. Phạm vi nghiên cứu***

*Phạm vi về không gian:* tại Học viện Chính trị khu vực III.

*Phạm vi về thời gian:* từ năm 2015 đến nay - đây là giai đoạn thực hiện các nhiệm vụ mà Nghị quyết đề ra tại Đại hội Đảng bộ Học viện Chính trị khu vực III lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2015-2020 và tiếp tục thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025.

## **5. Phương pháp nghiên cứu**

- *Phương pháp tiếp cận liên ngành:*

Vì Văn hóa đọc liên quan đến nhiều lĩnh vực nên tác giả sẽ phải tiếp cận nghiên cứu theo nhiều chiều, đảm bảo tính khách quan, toàn diện của vấn đề nghiên cứu, chính vì vậy, tác giả sử dụng cách tiếp cận liên ngành như Văn hóa học, Xã hội học, Nhân học...

- *Phương pháp phân tích, tổng hợp:* tài liệu liên quan được thu thập từ các nguồn khác nhau như sách, báo, tạp chí, luận văn, luận án, đề tài khoa học, ... đồng thời phân tích các số liệu phục vụ kết quả nghiên cứu của luận văn.

- *Phương pháp điền dã:*

+ Điều tra bảng hỏi: sử dụng các câu hỏi có nội dung liên quan tới văn hóa đọc của học viên Học viện Chính trị khu vực III. Cụ thể, Phiếu điều tra gồm 18 câu hỏi dành cho học viên các lớp CCLLCT khoá 52, năm học 2020-2021 (5 lớp), trong đó, số phiếu phát ra là 225 phiếu, số phiếu thu về là 200 phiếu (đều là phiếu hợp lệ, 56 học viên nữ và 169 học viên nam).

+ Tham gia quan sát: trực tiếp theo dõi các hoạt động liên quan đến việc đọc diễn ra tại thư viện cũng như tại các địa điểm khác trong khuôn viên Học viện.

## **6. Những đóng góp của luận văn**

Đây là công trình đầu tiên nghiên cứu tổng thể về văn hóa đọc của học viên tại Học viện Chính trị khu vực III. Việc nghiên cứu thành công đề tài sẽ góp phần bổ sung lý luận về văn hóa đọc và phát triển văn hóa đọc.



Luận văn đánh giá được đúng thực trạng văn hóa đọc của học viên tại Học viện Chính trị khu vực III, đồng thời đưa ra hệ thống giải pháp nâng cao hiệu quả phát triển văn hóa đọc.

Luận văn là tài liệu bổ ích đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý ở Học viện Chính trị khu vực III, đối với những người làm công tác chuyên môn liên quan đến lĩnh vực thông tin có thể tiếp thu những ý kiến của học viên để nâng cao, phát triển văn hoá đọc.

Luận văn có thể là nguồn tài liệu tham khảo cho giảng viên và học viên cao học Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương, nghiên cứu theo hướng phát triển văn hóa đọc.

## **7. Bộ cục của luận văn**

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và Phụ lục, luận văn gồm có 03 chương:

Chương 1: Những vấn đề chung về phát triển văn hóa đọc và văn hóa đọc của học viên Học viện Chính trị khu vực III

Chương 2: Thực trạng phát triển văn hóa đọc của học viên Học viện Chính trị khu vực III

Chương 3: Giải pháp nâng cao hiệu quả phát triển văn hóa đọc cho học viên Học viện Chính trị khu vực III.

**Chương 1**  
**NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA ĐỌC**  
**VÀ VĂN HÓA ĐỌC CỦA HỌC VIÊN HỌC VIỆN**  
**CHÍNH TRỊ KHU VỰC III**

**1.1. Một số khái niệm cơ bản**

**1.1.1. Phát triển**

Tại buổi phát động “Thập kỷ quốc tế văn hóa vì phát triển” ngày 21/1/1988 ở trụ sở Liên hợp quốc, quan niệm về phát triển được Liên hợp quốc đưa ra như sau:

Phát triển có nghĩa là sự thay đổi, nhưng thay đổi không phải sẽ tạo nên sự khác biệt mà nó sẽ tạo ra những đặc tính, đặc trưng của xã hội và cá nhân. Điều đầu tiên và trên hết, sự thay đổi phải mang lại cuộc sống phồn vinh và có chất lượng được mỗi cộng đồng chấp nhận [63].

**1.1.2. Đọc**

Trong *Từ điển tiếng Việt* của Hoàng Phê, đọc được hiểu “là phát thành lời những điều đã được viết ra, theo đúng trình tự. Tiếp nhận nội dung của một tập hợp ký hiệu, bằng cách nhìn vào các ký hiệu. Hiểu thấu bằng cách nhìn vào những biểu hiện bên ngoài” [43, tr.161].

**1.1.3. Văn hóa đọc**

Đề cập văn hóa đọc, trong bài *Văn hóa đọc và phát triển văn hóa đọc ở Việt Nam*, tác giả Nguyễn Hữu Viêm đã đưa ra quan điểm như sau:

Văn hóa đọc là một khái niệm có hai nghĩa, một nghĩa rộng và một nghĩa hẹp. Ở nghĩa rộng, đó là ứng xử đọc, giá trị đọc và chuẩn mực đọc của cá nhân, của cộng đồng xã hội, các nhà quản lý và cơ quan quản lý nhà nước... Ở nghĩa hẹp, đó là ứng xử, giá trị và chuẩn mực đọc của mỗi cá nhân. Ứng xử, giá trị và chuẩn

mục này cũng gồm ba thành phần: thói quen đọc, sở thích đọc và kỹ năng đọc” [61, tr.19].

#### ***1.1.4. Phát triển văn hóa đọc***

Trên cơ sở các quan niệm về “phát triển” và về “văn hóa đọc”, theo tác giả, phát triển văn hóa đọc chính là việc đề ra các biện pháp nhằm tăng cường thói quen đọc, nhu cầu đọc của mỗi cá nhân cũng như việc áp dụng các kỹ năng đọc đi đôi với nâng cao ý thức và trách nhiệm của người đọc đối với tài liệu và môi trường đọc.

### **1.2. Các thành tố và nội dung phát triển văn hóa đọc**

#### ***1.2.1. Thành tố của văn hóa đọc***

Như đã nói ở phần trên, trong đề tài này tác giả nghiên cứu văn hóa đọc với 4 thành tố cơ bản: nhu cầu đọc, thói quen đọc, kỹ năng đọc và thái độ ứng xử với tài liệu, với môi trường đọc.

##### ***1.2.1.1. Nhu cầu đọc***

Thực chất của nhu cầu đọc chính là việc tìm tòi, khám phá, bồi đắp vào những “lỗ hổng” trong kiến thức nhằm nâng cao sự hiểu biết. Nhu cầu đọc chịu tác động trực tiếp bởi các yếu tố cá nhân như: nghề nghiệp, độ tuổi, giới tính, trình độ văn hóa, đặc điểm tâm lý, sở thích đọc của mỗi cá nhân.

##### ***1.2.1.2. Thói quen đọc***

Thói quen đọc sách là một nét đẹp văn hóa, giúp con người tiếp thu nhiều nguồn tri thức khác nhau, ở mọi lúc, mọi nơi. Phải chăng vì vậy mà có ý kiến cho rằng, thói quen đọc sách mỗi ngày là “khoản đầu tư có lãi nhất của đời người”.

##### ***1.2.1.3. Kỹ năng đọc***

Kỹ năng đọc hay năng lực lĩnh hội tài liệu là một yếu tố quan trọng cấu thành nên văn hóa đọc và là yếu tố vô cùng cần thiết đối với mỗi cá

nhân. Kỹ năng đọc chính là khả năng hiểu đúng nội dung tài liệu, biết phân tích, đánh giá và vận dụng những kiến thức đọc được vào thực tiễn cuộc sống.

#### *1.2.1.4. Thái độ ứng xử với tài liệu, với môi trường đọc*

Thái độ chính là một chuẩn mực để đánh giá phẩm chất của con người. Thái độ ứng xử với tài liệu là các hành vi của người đọc đối với tài liệu, thể hiện ở việc biết trân trọng, giữ gìn tài liệu, biết sử dụng đúng cách và bảo quản tài liệu; biết cầu thị và tôn trọng với những kiến thức đọc được từ tài liệu.

#### *1.2.2. Nội dung phát triển văn hóa đọc*

Nội dung nghiên cứu phát triển văn hóa đọc ở Học viện Chính trị khu vực III sẽ tập trung vào các vấn đề sau:

*Một là*, tổ chức triển khai và ban hành các văn bản quản lý;

*Hai là*, điều phối, sử dụng những nguồn lực hiện có để tổ chức các hoạt động phát triển văn hóa đọc;

*Ba là*, triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn nghiệp vụ nhằm thúc đẩy các hoạt động đọc;

*Bốn là*, nâng cao năng lực tự học, tự nghiên cứu cho học viên;

*Năm là*, hoạt động liên kết với các đơn vị trong và ngoài hệ thống Học viện;

*Sáu là*, công tác thanh tra, kiểm tra và thi đua, khen thưởng.

### **1.3. Các văn bản về quản lý và phát triển văn hóa đọc**

#### *1.3.1. Các văn bản của Trung ương*

Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 25/8/2004 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) về nâng cao chất lượng toàn diện của hoạt động xuất bản, [4].

Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới [6].

Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 581/QĐ-TTg ngày 06/5/2009 của Thủ tướng Chính phủ, [53].

Quyết định số 284/QĐ-TTg ngày 24/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ lấy ngày 21/4 hằng năm là Ngày Sách Việt Nam [54].

Công văn 6841/BGDĐT-GDTEX ngày 31/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc *đổi mới thư viện và phát triển văn hóa đọc trong nhà trường PT, MN* [7].

Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 ban hành kèm theo Quyết định số 329/QĐ-TTg ngày 15/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ [55].

Luật Thư viện số 46/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 21/11/2019, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2020 [47].

### ***1.3.2. Các văn bản của Học viện***

Quyết định số 6589-QĐ/HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện CTQG Hồ Chí Minh về *chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Chính trị khu vực III*.

*Quy chế làm việc của Học viện Chính trị khu vực III* được ban hành theo Quyết định số 4369-QĐ/HVCTQG ngày 26/8/2019 của Giám đốc Học viện CTQG Hồ Chí Minh.

*Quy chế hoạt động thư viện Học viện CTQG Hồ Chí Minh* được ban hành kèm theo Quyết định số 2327-QĐ/HVCTQG ngày 09/5/2019 của Giám đốc Học viện CTQG Hồ Chí Minh.

*Quy định về ứng xử văn hóa của Học viện CTQG Hồ Chí Minh và các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương* ban hành theo Quyết định số 5029/QĐ-HVCTQG ngày 26/10/2017 của Giám đốc Học viện CTQG Hồ Chí Minh.

*Quy chế về công tác thi đua, khen thưởng của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh* ban hành kèm theo Quyết định số 5086/QĐ-HVCTQG ngày 20/11/2015 của Giám đốc Học viện CTQG Hồ Chí Minh.

Quyết định số 1346-QĐ/HVCTKV III ngày 31/7/2019 của Giám đốc Học viện Chính trị khu vực III về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, chế độ làm việc của Trung tâm Thông tin khoa học.

*Quy chế chi tiêu nội bộ* ban hành kèm theo Quyết định số 456/QĐ-HVCTKV III ngày 07/4/2016 của Giám đốc Học viện Chính trị khu vực III.

Ngoài ra, còn có các quy định như: *Quy định tại Phòng đọc và mượn sách thư viện, Quy định ở phòng Tra cứu tại thư viện* (được đặt tại các phòng đọc dành cho cán bộ, phòng đọc dành cho học viên và phòng tra cứu của Trung tâm TTKH).

#### **1.4. Khái quát về văn hóa đọc của học viên Học viện Chính trị khu vực III**

##### **1.4.1. Học viện Chính trị khu vực III**

Là đơn vị trực thuộc Học viện CTQG Hồ Chí Minh, Học viện Chính trị khu vực III có nhiệm vụ đào tạo CCLLCT cho cán bộ lãnh đạo, quản lý của hệ thống chính trị, lãnh đạo chủ chốt của các đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước và các đối tượng khác trên địa bàn các tỉnh miền Trung - Tây Nguyên; bồi dưỡng, cập nhật kiến thức và kỹ năng lãnh đạo quản lý cho cán bộ giữ chức danh lãnh đạo, quản lý của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị; bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác tổ chức, kiểm tra, nội chính, kinh tế, bảo vệ chính trị nội bộ, dân vận, văn phòng cấp ủy, tôn giáo, dân tộc... của hệ thống chính trị theo kế hoạch và sự phân công, phân cấp của Giám đốc Học viện CTQG Hồ Chí Minh.

Đi đôi với việc nâng cao chất lượng đào tạo, đổi mới phương pháp giảng dạy, Học viện Chính trị khu vực III luôn chú trọng đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học; kiện toàn và nâng cao chất lượng đội ngũ học viên chức hiện có; tăng cường công tác chính trị tư tưởng, tạo sự thống

nhất trong toàn Đảng bộ Học viện. Đồng thời, triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị gắn với Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII và xây dựng Văn hóa trường Đảng, tăng cường kỷ luật lao động, kỷ cương trong quản lý điều hành, đẩy mạnh thực hiện phong trào “3 tốt”: giảng dạy tốt, nghiên cứu tốt; học tập tốt, rèn luyện tốt; quản lý tốt, phục vụ tốt”, thi đua thực hiện nếp sống văn minh nơi công sở.

#### ***1.4.2. Đặc điểm văn hóa đọc của học viên Học viện Chính trị khu vực III***

##### ***1.4.2.1. Đặc điểm học viên***

Học viên theo học tại Học viện là những người có đầy đủ năng lực, phẩm chất đạo đức, tư tưởng chính trị vững vàng, có ý thức tổ chức kỷ luật. Trong những năm gần đây, đội ngũ này ngày càng được trẻ hóa, họ rất năng động và sáng tạo trong học tập cũng như tích cực tham gia các phong trào do Học viện phát động.

##### ***1.4.2.2. Đặc điểm văn hóa đọc của học viên***

Học viên Học viện Chính trị khu vực III hầu hết đã trải qua quá trình học tập lâu dài, từ bậc đại học, cao học đến nghiên cứu sinh, họ đã không ít lần đến với thư viện trong suốt quãng thời gian học tập của mình, từ đó cho thấy, họ có ít nhiều kinh nghiệm trong việc tự học và tự nghiên cứu. Dù có thể chưa thật đầy đủ nhưng họ đã hình thành được những kỹ năng nhất định trong quá trình đọc tài liệu và lĩnh hội thông tin.

Tuy nhiên, cũng giống như tại hầu hết các Học viện hay các trường đại học khác hiện nay, việc lười đọc và “phai nhạt” thói quen đọc sách của học viên đang có chiều hướng ngày một gia tăng. Thường thì học viên tìm đọc tài liệu để phục vụ cho việc thi cử, tức việc đọc chỉ mang tính tức thời.

#### ***1.4.3. Vai trò của phát triển văn hóa đọc đối với học viên Học viện Chính trị khu vực III***

*Thứ nhất*, văn hóa đọc góp phần nâng cao bản lĩnh chính trị, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng và phẩm chất đạo đức cho học viên.

*Thứ hai*, văn hóa đọc góp phần nâng cao chất lượng học tập, hiệu quả tự học, tự nghiên cứu của học viên.

*Thứ ba*, văn hóa đọc giúp học viên có được những giây phút thư giãn, thoải mái sau giờ học.

### ***Tiểu kết***

Trong Chương 1, tác giả đã đề cập đến những vấn đề chung về phát triển văn hóa đọc, phân tích các khái niệm, làm rõ những nội dung phát triển văn hóa đọc. Đồng thời, phân tích nhu cầu đọc, thói quen đọc, kỹ năng đọc và thái độ ứng xử với tài liệu, với môi trường đọc - đây là các thành tố cơ bản cấu thành nên văn hóa đọc.



## Chương 2

### THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN VĂN HÓA ĐỌC CỦA HỌC VIÊN HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ KHU VỰC III

#### 2.1. Nguồn lực phát triển văn hóa đọc

##### 2.1.1. Nguồn lực con người

###### 2.1.1.1. Chủ thể quản lý

Chủ thể quản lý các hoạt động phát triển văn hóa đọc của học viên tại Học viện Chính trị khu vực III là Học viện CTQG Hồ Chí Minh; Học viện Chính trị khu vực III; các khoa, phòng, ban và Trung tâm thông tin khoa học thuộc Học viện Chính trị khu vực III. Trong đó, Trung tâm TTKH đóng vai trò đặc biệt quan trọng, quyết định trực tiếp đến hiệu quả của phát triển văn hóa đọc.

###### 2.1.1.2. Chủ thể tham gia quản lý và thực hiện

Trong quá trình nghiên cứu, tham khảo tài liệu tại thư viện, những góp ý của học viên đã gợi mở cho người làm công tác thư viện những giải pháp cũng như những hướng đi phù hợp để thư viện ngày một phát triển, thu hút ngày càng nhiều học viên, thúc đẩy phong trào đọc sách trong toàn Học viện. Như vậy, có thể nói, họ đã tham gia vào quá trình quản lý, thúc đẩy các hoạt động nhằm phát triển văn hóa đọc và cũng là đối tượng để các chủ thể quản lý hướng tới.

###### 2.1.1.3. Cơ chế phối hợp giữa các chủ thể

Lãnh đạo Học viện Chính trị khu vực III trên cơ sở sự chỉ đạo của Lãnh đạo Học viện CTQG Hồ Chí Minh về các vấn đề liên quan đến hoạt động thư viện, giao cho Trung tâm TTKH đề xuất phương án, kế hoạch và triển khai các hoạt động tại thư viện.

#### 2.1.2. Nguồn lực cơ sở vật chất và tài chính

##### 2.1.2.1. Cơ sở vật chất

Trung tâm TTKH là một tòa nhà 03 tầng khang trang với diện tích sử dụng hơn 1500 m<sup>2</sup>, được trang bị đầy đủ các tiện nghi hiện đại, Trung tâm có lắp đặt thang máy phục vụ chủ yếu cho quá trình di chuyển tài liệu, trang thiết bị.

Cơ sở vật chất của Trung tâm đã đáp ứng tương đối yêu cầu và tạo thuận lợi cho việc triển khai các hoạt động nhằm thúc đẩy văn hóa đọc, song vẫn còn rất hạn chế so với nhu cầu phát triển ngày một tăng của xã hội.

#### 2.1.2.2. Nguồn tài liệu phục vụ bạn đọc

##### \* Tài liệu truyền thống:

Bao gồm những loại tài liệu được xuất bản trên giấy theo phương pháp in truyền thống: sách, báo, tạp chí, các bản tin, bản đồ, thông tin chuyên đề.

##### \* Tài liệu điện tử:

Hiện nay Trung tâm đã xây dựng được một số cơ sở dữ liệu qua việc sử dụng phần mềm Quản lý Thư viện; hệ thống tra cứu tài liệu chuyên đề dưới dạng toàn văn thông qua phần mềm Green Stone.

#### 2.1.2.3. Nguồn lực tài chính

Học viện Chính trị khu vực III là đơn vị dự toán cấp III trực thuộc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Trên cơ sở dự toán kinh phí đã được Học viện CTQG Hồ Chí Minh phê duyệt và bám sát *Quy chế chi tiêu nội bộ* ban hành kèm theo Quyết định số 456/QĐ-HVCTKV III ngày 07/4/2016 của Giám đốc Học viện Chính trị khu vực III, Học viện phân bổ nguồn kinh phí để Trung tâm TTKH có điều kiện bổ sung sách tham khảo, báo, tạp chí và các tài liệu nghiên cứu khác.

## 2.2. Thực trạng văn hóa đọc của học viên

Nghiên cứu văn hóa đọc của học viên dưới góc nhìn quản lý văn hóa, tác giả đã tiến hành khảo sát bằng phương pháp phát phiếu điều tra, thông

qua giáo viên chủ nhiệm để gửi đến học viên của 05 lớp CCLLCT khoá 52, năm học 2020-2021.

Tổng số phiếu điều tra phát ra là 225 phiếu, số phiếu thu về là 200 phiếu (đều là phiếu hợp lệ).

### **2.2.1. Nhu cầu đọc**

Trên cơ sở khảo sát thực tế, tác giả nhận thấy nhu cầu đọc của đa số học viên tại Học viện là những thông tin liên quan đến các ngành, lĩnh vực chuyên môn, mà cụ thể là thông tin về các ngành khoa học chính trị, khoa học xã hội và nhân văn nhằm phục vụ cho việc học tập, thi cử.

### **2.2.2. Thói quen đọc**

Trong Luận văn này, thói quen đọc của học viên được nghiên cứu trên 3 phương diện: tần suất đọc tại thư viện, thời gian dành cho việc đọc và địa điểm diễn ra hoạt động đọc.

### **2.2.3. Kỹ năng đọc**

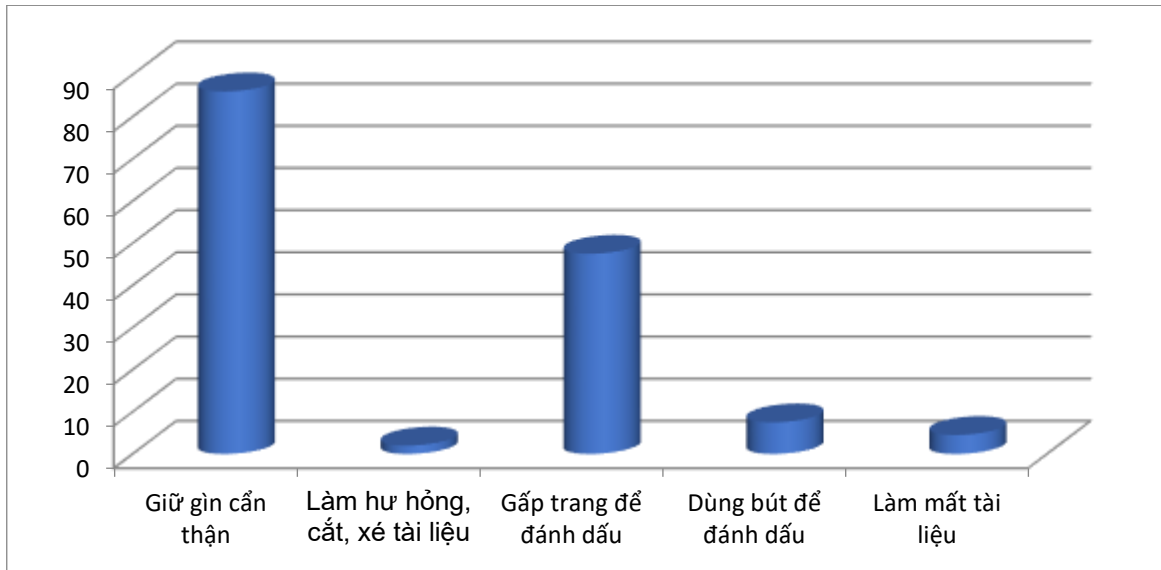
Tác giả nghiên cứu kỹ năng đọc của học viên qua các khía cạnh sau:

- Khả năng lựa chọn có ý thức đề tài hoặc các vấn đề cần đọc.
- Khả năng vận dụng thành thạo các cách đọc khác nhau đối với từng loại tài liệu
- Khả năng vận dụng các thao tác kỹ thuật để có thể lĩnh hội tối đa nội dung tài liệu
- Khả năng vận dụng các công cụ, cách thức tìm kiếm thông tin trong quá trình khai thác tài liệu
- Khả năng vận dụng nội dung đã đọc vào thực tiễn

### **2.2.4. Thái độ ứng xử với tài liệu, với môi trường đọc**

Tác giả cũng tiến hành khảo sát thái độ ứng xử với tài liệu của học viên và thu được kết quả (xem Phụ lục số 2). Kết quả cũng được thể hiện qua biểu đồ sau:

**Biểu đồ 2.10. Kết quả khảo sát thái độ ứng xử với tài liệu của học viên**



### **2.3. Các hoạt động phát triển văn hóa đọc cho học viên**

#### **2.3.1. Tổ chức triển khai và ban hành các văn bản quản lý**

Trong những năm qua, công tác triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước được Ban Giám đốc Học viện Chính trị khu vực III thực hiện nghiêm túc. Đồng thời, Học viện III thường xuyên tiếp nhận và triển khai các văn bản chỉ đạo của Giám đốc Học viện CTQG Hồ Chí Minh để thực hiện các mặt công tác, trong đó có công tác thông tin khoa học.

#### **2.3.2. Điều phối, sử dụng những nguồn lực hiện có để tổ chức các hoạt động phát triển văn hóa đọc**

Về nguồn nhân lực, Lãnh đạo Trung tâm đã bố trí công việc hợp lý, đảm bảo cho mỗi cá nhân phát huy được hết năng lực và trình độ của mình. Đồng thời, thực hiện hoán đổi vị trí công việc để mọi người tiếp cận và nắm được tất cả các công việc tại Trung tâm.

Về cơ sở vật chất, vị trí các phòng tại Trung tâm TTKH được thiết kế một cách hợp lý tạo điều kiện thuận lợi khi bạn đọc đến khai thác thông tin. Ngoài ra, bàn ghế tại Trung tâm luôn được sắp xếp gọn gàng cùng với việc

trang bị các loại giá sách, kệ trưng bày một cách đồng bộ tạo nên không gian đọc ngăn nắp, sạch đẹp.

Về tài chính, hoạt động tài chính của Trung tâm bám sát *Quy chế chi tiêu nội bộ* ban hành kèm theo Quyết định số 456/QĐ-HVCTKV III ngày 07/4/2016 của Giám đốc Học viện Chính trị khu vực III.

Về vốn tài liệu phục vụ, Trung tâm luôn coi trọng việc lựa chọn chất lượng sách, điều chỉnh số lượng bản sách mua cho từng đầu sách để đảm bảo sao cho vừa phù hợp với nhu cầu nghiên cứu của các đối tượng NDT trong Học viện.

### ***2.3.3. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn nghiệp vụ nhằm thúc đẩy các hoạt động đọc***

#### ***\* Thu thập bổ sung vốn tài liệu***

Chính sách bổ sung tài liệu luôn được Trung tâm thực hiện dựa trên cơ sở chức năng nhiệm vụ và định hướng phát triển của thư viện để xác định được phạm vi nguồn tài liệu mà thư viện muốn xây dựng cũng như có hướng bổ sung cân bằng, phù hợp với từng chuyên ngành.

#### ***\* Xây dựng các sản phẩm thông tin***

Việc xây dựng các sản phẩm thông tin chất lượng đã được Trung tâm chú trọng và xem là giải pháp tích cực để thu hút bạn đọc đến thư viện. Đến nay, Trung tâm đã xây dựng được các sản phẩm thông tin bao gồm: hệ thống mục lục (mục lục chủ đề, mục lục chữ cái tên sách); cơ sở dữ liệu (sách, bài trích tạp chí, toàn văn đề tài khoa học); thư mục (thông báo sách mới).

#### ***\* Cung cấp các loại hình dịch vụ thông tin***

- Dịch vụ hỏi đáp
- Dịch vụ tìm tin
- Dịch vụ cung cấp thông tin theo chuyên đề
- Dịch vụ cung cấp giáo trình

#### ***\* Ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động thư viện***

Trung tâm TTKH đã xây dựng phần mềm Quản lý thư viện dựa trên sự kết hợp giữa phần mềm CDS/ISIS For Windows với hệ quản trị MS ACCESS 97. Qua nhiều năm sử dụng, phần mềm này đã đáp ứng phần nào nhu cầu quản lý hoạt động thư viện.

*\* Thông tin tuyên truyền, giới thiệu tài liệu*

Chuyên mục “Mỗi tuần một cuốn sách” trên Cổng thông tin điện tử của Học viện Chính trị khu vực III giới thiệu cho học viên những cuốn sách mới xuất bản có giá trị.

**Hình 2.2. Chuyên mục “Mỗi tuần một cuốn sách” trên Cổng thông tin điện tử của Học viện Chính trị khu vực III**



#### **2.3.4. Nâng cao năng lực tự học, tự nghiên cứu cho học viên**

Bồi dưỡng, nâng cao năng lực tự học, tự nghiên cứu cho người học là công việc cần thiết trong các nhà trường nói chung và với Học viện Chính trị khu vực III nói riêng. Tại Học viện, nâng cao năng lực tự học, tự nghiên cứu giúp học viên không chỉ rèn luyện cho bản thân năng lực nhận thức mà còn nâng cao khả năng vận dụng linh hoạt, sáng tạo những kiến thức mình đã học vào giải quyết hiệu quả các vấn đề thực tiễn xã hội và thực tiễn nghề nghiệp.

### **2.3.5. Hoạt động liên kết với các đơn vị trong và ngoài hệ thống Học viện**

Việc liên kết với các đơn vị trong và ngoài học viện sẽ mở ra nhiều cơ hội tiếp cận thông tin cho học viên. Với nguồn tài liệu đa dạng, phong phú và bổ ích sẽ thu hút học viên đến với thư viện ngày một nhiều hơn.

### **2.3.6. Công tác thanh tra, kiểm tra và thi đua, khen thưởng**

#### *\* Công tác thanh tra, kiểm tra*

Học viện CTQG Hồ Chí Minh thực hiện thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy chế trên của các cơ quan thông tin theo quy định hiện hành. Kết luận thanh tra, kiểm tra và các kiến nghị được thông báo cho các cơ quan thông tin, các tổ chức, cá nhân có liên quan bằng văn bản và công khai trên Cổng thông tin điện tử Học viện CTQG Hồ Chí Minh.

#### *\* Công tác thi đua, khen thưởng*

Giám đốc Học viện Chính trị khu vực III đã có sự quan tâm đến công tác này thể hiện qua việc ban hành quyết định thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng của Học viện để phát động phong trào thi đua, đồng thời xem xét, đánh giá, biểu dương đúng và kịp thời các trường hợp tập thể và cá nhân tiêu biểu, đạt thành tích cao trong công tác và các phong trào do Học viện phát động.

## **2.4. Đánh giá chung**

### **2.4.1. Ưu điểm**

#### *2.4.1.1. Kết quả đạt được*

Trước những tài liệu mà học viên đã chọn đọc, họ biết cách vận dụng các phương pháp đọc phù hợp để nắm bắt, lĩnh hội một cách trọn vẹn nội dung tài liệu. Đa số học viên tìm đọc theo chủ đề mà họ quan tâm, tương ứng với từng môn học trên lớp. Thường thấy tại thư viện là sau khi đọc xong tài liệu, họ có thói quen ghi chép những nội dung tâm đắc. Quan trọng hơn, phần lớn họ biết vận dụng những kiến thức đã lĩnh hội vào quá trình là

làm bài kiểm, bài thi cũng như trong việc đưa ra ý kiến của bản thân qua các buổi thảo luận tại lớp.

#### *2.4.1.2. Nguyên nhân thành công*

Trung tâm TTKH với tư cách là đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp trong việc tổ chức triển khai các hoạt động nhằm phát triển văn hóa đọc đã luôn nỗ lực, sáng tạo, cải tiến nhằm đáp ứng một cách tốt nhất nhu cầu thông tin của học viên. Cán bộ của Trung tâm là những người tâm huyết với nghề và có trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

#### **2.4.2. Hạn chế**

##### *2.4.2.1. Một số hạn chế*

Học viên đôi lúc còn thụ động trong việc tìm kiếm tài liệu. Họ đến thư viện và yêu cầu mượn tài liệu về một vấn đề cụ thể, còn tài liệu như thế nào lại phụ thuộc hoàn toàn vào cán bộ thư viện, miễn là đáp ứng đúng vấn đề họ cần tìm. Trong khi có thể còn nhiều tài liệu hay hơn, giá trị hơn về vấn đề đó thì lại không được biết đến.

##### *2.4.2.2. Nguyên nhân của sự hạn chế*

Một số học viên chưa hình thành thói quen đọc hoặc việc đọc tài liệu chỉ mang tính đối phó. Họ thậm chí không quan tâm tìm hiểu các kỹ năng tìm kiếm tài liệu tại thư viện, không ít trường hợp nhờ bạn cùng phòng mượn tài liệu giúp vì lười đến thư viện.

#### ***Tiểu kết***

Trong chương này, tác giả cũng làm rõ các nguồn lực để phát triển văn hóa đọc; phân tích thực trạng văn hóa đọc của học viên và những hoạt động nhằm phát triển văn hóa đọc tại Học viện Chính trị khu vực III, mà đơn vị chịu trách nhiệm chính trong việc triển khai thực hiện các hoạt động này là Trung tâm TTKH.



### Chương 3

## GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN VĂN HÓA ĐỌC CHO HỌC VIÊN HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ KHU VỰC III

### 3.1. Những yếu tố tác động đến phát triển văn hóa đọc của học viên

#### 3.1.1. Yếu tố khách quan

Một là, tác động của quá trình toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế, cuộc Cách mạng khoa học công nghiệp 4.0 và mặt trái cơ chế thị trường

Hai là, chất lượng nội dung của các xuất bản phẩm có nhiều chuyển biến tích cực

Ba là, các văn bản pháp lý về văn hóa đọc ngày càng hoàn thiện, tạo cơ sở vững chắc cho phát triển văn hóa đọc

Bốn là, dịch bệnh Covid-19 ảnh hưởng đến phát triển văn hóa đọc

#### 3.1.2. Yếu tố chủ quan

Một là, công tác phát triển văn hóa đọc luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của lãnh đạo Học viện CTQG Hồ Chí Minh và lãnh đạo Học viện Chính trị khu vực III

Hai là, nhận thức của học viên về việc đọc ngày càng được nâng cao, góp phần phát triển văn hóa đọc

Ba là, các đề án, dự án về xây dựng thư viện điện tử, thực hiện liên kết thư viện nhằm phát triển văn hóa đọc triển khai còn chậm

Bốn là, công tác tuyên truyền, giới thiệu tài liệu chưa được tổ chức thường xuyên, hình thức tổ chức không phong phú, chưa thu hút người đọc

Năm là, kết cấu chương trình đào tạo CCLLCT tại Học viện ảnh hưởng đến việc đọc của học viên

### 3.2. Định hướng phát triển văn hóa đọc tại Học viện Chính trị khu vực III

Tại Học viện Chính trị khu vực III, văn hóa đọc góp phần không nhỏ vào việc nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học. Phát triển văn hóa đọc là việc làm rất cần thiết trong giai đoạn hiện nay.

Nhận thức được tầm quan trọng của vấn đề này, Học viện Chính trị khu vực III đã đề ra những định hướng cụ thể như sau:

*Một là*, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của văn hóa đọc.

*Hai là*, mọi hoạt động phát triển văn hóa đọc đều hướng đến phát triển toàn diện cho người đọc, cả về năng lực và phẩm chất.

*Ba là*, xây dựng môi trường đọc thuận lợi, tiện ích, hiện đại nhằm tạo điều kiện cho người đọc tiếp cận một cách dễ dàng và nhanh chóng với nguồn tài liệu đa dạng, phong phú tại thư viện.

*Bốn là*, nâng cao tính cộng đồng trách nhiệm trong triển khai các hoạt động nhằm phát triển văn hóa đọc.

### **3.3. Đề xuất giải pháp phát triển văn hóa đọc cho học viên Học viện Chính trị khu vực III**

#### ***3.3.1. Nhóm giải pháp đối với nguồn lực con người***

3.3.1.1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về vai trò của phát triển văn hóa đọc đối với các chủ thể quản lý

3.3.1.2. Nâng cao trình độ cho đội ngũ những người làm công tác thư viện

3.3.1.3. Tăng cường cơ chế phối hợp giữa các chủ thể quản lý

#### ***3.3.2. Nhóm giải pháp về cơ sở vật chất, tài chính***

##### ***3.3.2.1. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị***

Cơ sở vật chất và trang thiết bị thư viện là những yếu tố quan trọng góp phần hình thành một môi trường đọc hiện đại, lý tưởng. Trong thời gian tới, thư viện cần đề xuất các phương án, kế hoạch cụ thể để Học viện có sự quan tâm, đầu tư đúng mức.

##### ***3.3.2.2. Chú trọng đầu tư và sử dụng hiệu quả nguồn lực tài chính***

Thiết nghĩ, cần thay đổi cơ chế này theo hướng để thư viện thực hiện tự chủ tài chính. Trong trường hợp đó, thư viện sẽ được chủ động trong mua sắm, bổ sung những trang thiết bị cần thiết, đảm bảo chất lượng, phù

hợp và bám sát với yêu cầu của đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động thư viện.

### ***3.3.3. Nhóm giải pháp về tổ chức các hoạt động phát triển văn hóa đọc***

#### ***3.3.3.1. Hoàn thiện các văn bản quản lý***

Cần xây dựng Quy chế hoạt động thư viện dành riêng cho Học viện Chính trị khu vực III, trong đó tập hợp các quy định cụ thể bám sát và phù hợp với đặc thù và các yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra hiện nay đối với thư viện của Học viện. Cần sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các bảng nội quy đặt tại thư viện (các bảng nội quy đang sử dụng có những nội dung trùng lặp, thậm chí vẫn còn để tên gọi cũ), ban hành các văn bản hướng dẫn mượn tài liệu, hướng dẫn khai thác và sử dụng thư viện.

#### ***3.3.3.2. Xây dựng vốn tài liệu phù hợp, khoa học đáp ứng tốt nhu cầu thông tin của học viên***

Thư viện cần phát triển các loại hình tài liệu hiện đại song song với tài liệu truyền thống nhằm bắt kịp xu hướng phát triển của các thư viện hiện đại. Trong thời gian tới, cần đẩy mạnh xây dựng dữ liệu toàn văn, tài liệu số hay các tài liệu dưới dạng CD-ROM,..

#### ***3.3.3.3. Nâng cao chất lượng và đa dạng hóa các sản phẩm thông tin***

Trung tâm cần có định hướng chiến lược cho mở rộng và phát triển các loại hình sản phẩm mới, đề ra và thực hiện kế hoạch xây dựng và phát triển các sản phẩm thông tin hiện đại và có giá trị gia tăng cao như: Ấn phẩm tóm tắt nội dung tài liệu theo chuyên đề, tài liệu tổng quan, tổng luận.

#### ***3.3.3.4. Đa dạng hóa các loại hình dịch vụ thông tin***

NDT đến với thư viện không chỉ đơn thuần là tìm kiếm và khai thác thông tin mà họ còn đến để được hưởng những dịch vụ thông tin mà thư viện cung cấp. Chính vì vậy, để phục vụ tốt nhu cầu tin của bạn đọc, ngoài những loại hình dịch vụ thông tin hiện có, Trung tâm cần phải

phát triển thêm những loại hình dịch vụ mới, phù hợp với nhu cầu của học viên.

#### *3.3.3.5. Đẩy mạnh hơn nữa ứng dụng CNTT vào hoạt động thư viện*

Tại thư viện Học viện Chính trị khu vực III cần trang bị một phần mềm quản trị thư viện tích hợp cho phép quản lý người đọc và tài liệu thông qua mã vạch, quản lý việc mượn – trả tài liệu trên máy, cùng với các thiết bị kiểm soát tài liệu như công từ. Ngoài ra, việc sử dụng một phần mềm phù hợp giúp công tác thống kê tài liệu, thống kê lượt đọc, cấp thẻ, .. được thực hiện nhanh chóng và thuận tiện.

#### *3.3.3.6. Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền, giới thiệu tài liệu*

Trong thời gian tới, thư viện Học viện Chính trị khu vực III cần có các biện pháp, kế hoạch cụ thể với nhiều hình thức tổ chức đa dạng hơn.

- Trưng bày, triển lãm sách
- Tổ chức Hội nghị bạn đọc
- Thành lập câu lạc bộ những người yêu sách

#### *3.3.3.7. Nâng cao năng lực tự học, tự nghiên cứu cho học viên*

- Hướng dẫn cách đọc, nghiên cứu giáo trình, tài liệu tham khảo
- Tích cực vận dụng phương pháp giảng dạy lấy người học làm trung tâm
- Nâng cao năng lực tự học của học viên thông qua quá trình truyền thông

#### *3.3.3.8. Đẩy mạnh hơn nữa liên kết với các đơn vị trong và ngoài hệ thống Học viện*

Trong thời gian tới, cần đẩy mạnh liên kết để có thể chia sẻ tối đa về nguồn lực thông tin, nhất là giữa các thư viện trong cùng hệ thống Học viện. Vương mắc cũng lại bắt nguồn từ việc thư viện Học viện Chính trị khu vực III hiện vẫn chưa có một phần mềm phù hợp đáp ứng được yêu cầu liên kết thư viện.

#### *3.3.3.9. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và thi đua, khen thưởng*

Công tác thanh tra, kiểm tra hay thi đua, khen thưởng đều nhằm nâng cao chất lượng các mặt công tác nói chung, hoạt động thông tin - thư viện nói riêng. Khi các hoạt động được triển khai hiệu quả, các điều kiện phục vụ được đảm bảo thì sẽ thu hút được học viên đến với thư viện, từ đó có cơ hội để phát triển văn hoá đọc.

### ***Tiểu kết***

Trên cơ sở đánh giá những thuận lợi, khó khăn đối với phát triển văn hóa đọc, tác giả đã đề xuất 03 nhóm giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác phát triển văn hóa đọc, gồm: nhóm giải pháp đối với nguồn lực con người, nhóm giải pháp về cơ sở vật chất, tài chính và triển khai, ban hành các văn bản quản lý; nhóm giải pháp về tổ chức các hoạt động.

Để thực hiện đồng bộ các giải pháp trên cần có sự phối hợp giữa các chủ thể, các cá nhân liên quan mà đặc biệt là sự quyết tâm của các cấp lãnh đạo trong nỗ lực phát triển văn hóa đọc tại Học viện Chính trị khu vực III, góp phần hình thành văn hóa đọc trong cộng đồng. Để làm được điều này, đòi hỏi phải có thời gian và lộ trình cụ thể, kế hoạch và chiến lược phù hợp với từng giai đoạn, phù hợp với định hướng của Đảng và Nhà nước.

## KẾT LUẬN

Văn hóa đọc có vai trò đặc biệt quan trọng trong đời sống tinh thần của mỗi con người, phát triển văn hóa đọc đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững đất nước, nhất là trong thời đại cách mạng công nghiệp 4.0 hiện nay. Văn hóa đọc giúp hoàn thiện con người về cả năng lực tư duy và đạo đức. Trong đó, thư viện đóng vai trò hết sức to lớn trong việc hình thành, nuôi dưỡng niềm đam mê đọc sách của mỗi cá nhân.

Tuy nhiên, những tác động của thời đại công nghệ số, mặt trái của nền kinh tế thị trường đã ảnh hưởng không nhỏ đến văn hóa đọc. Thêm vào đó, việc phân phối chương trình học khiến học viên không có nhiều thời gian cho việc đọc tại thư viện như trước đây. Thiết nghĩ trong thời gian tới, Học viện Chính trị khu vực III cần tiến hành những giải pháp thiết thực nhằm phát triển văn hóa đọc. Có thể kể đến đó là việc xây dựng các văn bản liên quan đến phát triển thư viện, phát triển văn hóa đọc cũng như việc hoàn thiện cơ sở vật chất, nhất là trang bị một phần mềm mới, phù hợp nhằm hiện thực hóa thư viện điện tử và mở ra cơ hội liên kết với các thư viện khác, trước mắt là các thư viện nằm trong hệ thống Học viện.

Đồng thời, để phát triển văn hóa đọc thì đòi hỏi đội ngũ những người làm công tác quản lý cần có những sáng kiến, đổi mới trong quá trình triển khai các hoạt động nhằm kích thích nhu cầu đọc, mang đến một không gian đọc hiện đại, thân thiện cho người đọc. Mặt khác, người đọc mà ở đây đối tượng được đề cập xuyên suốt đề tài là học viên, cần nhận thức rõ vai trò của việc đọc đối với nâng cao trình độ, năng lực cũng như phẩm chất đạo đức của bản thân, từ đó, họ duy trì thói quen đọc hằng ngày, khắc phục được tình trạng phai nhạt với sách, với việc đọc sách, góp phần vào nỗ lực phát triển văn hóa đọc của cả cộng đồng và sự nghiệp phát triển bền vững đất nước.